

Số: 34 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 13 tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025,
theo Quyết định số 939/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Thực hiện Quyết định số 939/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025.

Xét đề nghị của Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, về kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025 (Đề án 939), theo Quyết định số 939/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Kiên Giang là tỉnh nằm ở phía Tây Nam của Tổ quốc, thuộc vùng kinh tế trọng điểm của đồng bằng sông Cửu Long; có diện tích tự nhiên là 6.348,53km²; dân số có 1.776.125 người; phụ nữ chiếm 49,74% dân số.

Trên lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, toàn tỉnh có 7.223 doanh nghiệp, 319 hợp tác xã (HTX) và 2.215 tổ hợp tác (THT), trong đó khoảng 30% nữ tham gia làm chủ doanh nghiệp, thành viên Ban Giám đốc, Ban Quản lý. Lực lượng lao động nữ ở các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ trong tỉnh chiếm khá cao⁽¹⁾, phụ nữ có vai trò quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, đã nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, năng động sáng tạo, phát huy tiềm năng, tích cực tham gia hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

Tuy nhiên, lực lượng lao động nữ trên địa bàn tỉnh chủ yếu tham gia trong khu vực kinh tế tư nhân, quy mô sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ; chất lượng hoạt động của các HTX và THT chưa đồng đều, ít liên kết với nhau trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh; tỷ lệ nữ làm chủ doanh nghiệp, tham gia trong Ban Giám đốc, Ban Quản lý còn ít chưa tương xứng với tiềm lực của phụ nữ; tỷ lệ lao động nữ qua đào tạo nghề còn thấp, chủ yếu làm những công việc giản đơn, thu nhập thấp; lao động nữ khu vực nông thôn thiếu việc làm hoặc việc làm không ổn định, thời gian nhàn rỗi còn nhiều.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức của phụ nữ trong tỉnh về đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về khởi nghiệp; thúc đẩy hiện thực hóa các ý tưởng kinh doanh, góp phần thực hiện mục tiêu của quốc gia, của tỉnh về phát triển doanh nghiệp và Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới.

¹ Trong lĩnh vực nông-lâm-ngư nghiệp lao động nữ chiếm gần 60%; trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ lao động nữ chiếm 67,09%.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2025 đạt được các mục tiêu cụ thể sau:

- Có 90% cán bộ Hội chuyên trách các cấp trong tỉnh tham gia triển khai Đề án 939 được nâng cao nhận thức, phương pháp hỗ trợ về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh.
- Có 70% hội viên phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về việc làm, khởi nghiệp.
- Hỗ trợ 319 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp.
- Phối hợp hỗ trợ thành lập 10 hợp tác xã và 50 tổ hợp tác do phụ nữ quản lý.
- Có 1.587 doanh nghiệp nữ mới thành lập, được tư vấn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

III. ĐỐI TƯỢNG

Là phụ nữ; trong đó quan tâm hỗ trợ đối với phụ nữ có ý tưởng, có nhu cầu khởi nghiệp, các tổ hợp tác/hợp tác xã, doanh nghiệp mới thành lập do phụ nữ làm chủ; ưu tiên phụ nữ thuộc hộ nghèo, cận nghèo, khó khăn, phụ nữ là người dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ sống tại địa bàn khó khăn, địa bàn chuyển đổi đất nông nghiệp.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, vận động về đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh; vai trò vị trí của phụ nữ đối với sự phát triển kinh tế.

- Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến về Quyết định số 939/QĐ-TTg, ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025 đến các sở, ngành có liên quan; huyện, thị xã, thành phố và cán bộ Hội chủ chốt trong tỉnh.

- Tổ chức tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh; vai trò, vị trí của phụ nữ đối với sự phát triển kinh tế.

- Xây dựng và duy trì chuyên mục về phụ nữ khởi nghiệp trên trang thông tin điện tử, bản thông tin của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh (Hội LHPN tỉnh), đưa tin trên trang thông tin điện tử của tỉnh, trên Báo Kiên Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

- Xây dựng các mô hình thí điểm tuyên truyền về khởi nghiệp và khởi sự kinh doanh tại cộng đồng ở huyện: Giồng Riềng, An Biên và thị xã Hà Tiên, đại diện cho các vùng trong tỉnh, theo nhóm đối tượng; tổng kết rút kinh nghiệm triển khai trên diện rộng toàn tỉnh.

2. Hỗ trợ phụ nữ đổi mới sáng tạo phát triển kinh doanh và khởi nghiệp.

a. Tổ chức ngày Phụ nữ khởi nghiệp tại các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ.

- Hỗ trợ hiện thực hóa ý tưởng sáng tạo, thông qua việc phát động ngày Phụ nữ khởi nghiệp, lựa chọn thông điệp và chủ đề phù hợp với từng năm (cấp tỉnh: Ngày 08/3 hoặc 20/10 hàng năm).

- Hướng dẫn phụ nữ cách xây dựng ý tưởng/ dự án kinh doanh để tham dự ngày phụ nữ khởi nghiệp và tìm kiếm nhà đầu tư.

b. Lựa chọn các ý tưởng, mô hình khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh khả thi để hỗ trợ thực hiện, nhân rộng.

- Tiếp nhận các ý tưởng sáng tạo của phụ nữ đăng ký dự thi; sàng lọc, xét duyệt, phân loại các ý tưởng có tính khả thi.

- Tổ chức các sự kiện kết nối nguồn lực để hỗ trợ hiện thực hóa những ý tưởng sáng tạo, đổi mới của phụ nữ đã được lựa chọn; hỗ trợ các doanh nghiệp có nhu cầu phát triển về chất lượng và quy mô.

- Vinh danh, khen thưởng các tập thể, cá nhân phụ nữ có ý tưởng/ công trình nghiên cứu có giá trị ứng dụng cao (sản xuất/ kinh doanh sản phẩm sạch, an toàn, bảo vệ môi trường... đem lại lợi ích cho phụ nữ và cộng đồng).

c. Nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp nữ mới thành lập.

- Hỗ trợ nâng cao năng lực kinh doanh, khởi nghiệp cho phụ nữ có ý tưởng kinh doanh khả thi; thông qua tập huấn, đào tạo nghề, đào tạo kiến thức về khởi sự kinh doanh, thành lập doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp; tiếp cận vốn tín dụng dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; xây dựng thương hiệu/ sở hữu trí tuệ...

- Giới thiệu, tư vấn, kết nối cho phụ nữ có ý tưởng kinh doanh, khởi nghiệp tham gia các lớp đào tạo nghề, đào tạo kiến thức khởi sự kinh doanh do các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp của Chính phủ, của tỉnh và Quỹ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ khác.

- Bổ sung, cập nhật chương trình, tài liệu tập huấn, hướng dẫn về kiến thức khởi sự kinh doanh, phát triển doanh nghiệp có lồng ghép giới trên cơ sở các tài liệu hiện hành.

- Tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh cá thể của phụ nữ đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu, bảo hộ thương hiệu sản phẩm; đăng ký sở hữu trí tuệ cho các phát minh, sáng chế, các sản phẩm sản xuất/ sản phẩm chủ lực, đặc sản của địa phương. Kết nối với các đơn vị chức năng (Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ...) để tư vấn pháp lý.

- Tổ chức, phối hợp tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, tham gia diễn đàn, hội trợ triển lãm sản phẩm và quảng bá thương hiệu sản phẩm của doanh nghiệp nữ.

- Tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp nữ mới thành lập (doanh nghiệp, HTX, THT, hộ kinh doanh cá thể) có nhu cầu tiếp cận tín dụng từ các tổ chức tín dụng, các quỹ tín dụng trong Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ của quốc gia, Quỹ quốc gia giải quyết việc làm và các quỹ cho vay kinh tế tập thể của quốc gia, địa phương.

d. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Hội thông qua thiết lập cơ sở hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp của các cấp Hội.

- Nâng cao năng lực của cán bộ Hội chịu trách nhiệm đầu mối phụ trách hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp về kỹ năng kinh

doanh, kỹ năng quản lý, điều hành; kết nối các đơn vị hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp.

- Tăng cường nguồn lực về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật cho các đơn vị hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh. Nghiên cứu, xây dựng và thực hiện mô hình tăng quyền năng kinh tế cho phụ nữ trong tỉnh.

3. Nghiên cứu, đề xuất chính sách, kiểm tra giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh.

a. Nghiên cứu đánh giá về hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh.

- Nghiên cứu đề xuất chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp theo đối tượng, khu vực. Đề xuất chính sách hỗ trợ doanh nghiệp do nữ làm chủ (tập trung cho doanh nghiệp siêu nhỏ).

- Nghiên cứu đề xuất giải pháp tổ chức tư vấn, đối thoại chính sách về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp. Tiếp nhận và phát hành tài liệu, cẩm nang dành cho cán bộ Hội trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh.

b. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh.

- Tổ chức giám sát việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật và thực thi chính sách về phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp cho phụ nữ theo quy chế giám sát của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức thành viên.

- Phản biện xã hội đối với các dự thảo chính sách, pháp luật về phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp cho phụ nữ. Tham gia góp ý xây dựng văn bản đề xuất chính sách về phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp cho phụ nữ. Xây dựng bộ chỉ số kiểm tra, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu, hoạt động làm cơ sở cho việc tổng kết kế hoạch thực hiện Đề án 939.

4. Thời gian thực hiện Đề án 939

Giai đoạn I: Thời gian thực hiện 03 năm (từ năm 2018 đến năm 2020). Phân đầu hoàn thành 50% chỉ tiêu kế hoạch và thành lập Hội Doanh nhân nữ cấp tỉnh. Cuối năm 2020 tổ chức hội nghị sơ kết giai đoạn I, nhằm đánh giá và rút kinh nghiệm hoạt động cho giai đoạn tiếp theo; biểu dương các tập thể, cá nhân phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh thành công.

Giai đoạn II: Thời gian thực hiện 05 năm (từ năm 2021 đến 2025). Phân đầu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của cả giai đoạn; cuối năm 2025 tổ chức hội nghị tổng kết việc thực hiện Đề án 939 giai đoạn 2017-2025. Biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

5. Kinh phí thực hiện

Dự kiến tổng kinh phí thực hiện Đề án khoảng 3,5 tỷ đồng, gồm: Nguồn ngân sách Nhà nước hỗ trợ các hoạt động thực hiện mục tiêu Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025, theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước (Trung ương và địa phương); lồng ghép với các chương trình, dự án khác của các sở, ngành có liên quan và địa phương; các nguồn tài trợ, viện trợ và huy động từ xã hội, cộng đồng và nguồn hợp pháp khác.

Hàng năm Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các ngành, cơ quan, địa phương trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này xây dựng dự toán. Sở Tài chính tổng hợp, thẩm định, tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:

- Chủ trì thực hiện Đề án, tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, lập dự toán và tổ chức triển khai các hoạt động của Đề án trên địa bàn tỉnh. Phối hợp đồng bộ với các sở, ngành, liên quan và UBND cấp huyện trong quá trình thực hiện Đề án.

- Hướng dẫn chỉ đạo các cấp Hội xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các hoạt động của Đề án ở địa phương. Hướng dẫn các cấp Hội huy động thêm các nguồn lực xã hội khác để thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với các sở, ngành, liên quan tổ chức đánh giá; sơ kết, tổng kết; tổng hợp, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Đề án; đề xuất bổ sung, điều chỉnh hoạt động của Đề án bảo đảm phù hợp thực tế.

- Xây dựng kế hoạch bố trí vốn vay do Hội quản lý hỗ trợ cho phụ nữ khởi nghiệp theo kế hoạch thực hiện Đề án.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan tổ chức triển khai các khóa đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNVVN) trên địa bàn theo quy định. Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo khởi nghiệp doanh nghiệp theo nhu cầu của các hội, hiệp hội, các doanh nghiệp và các tổ chức khác nhằm hỗ trợ thúc đẩy việc thực hiện hoạt động khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện và tổ chức đào tạo trong quá trình triển khai tổ chức các khóa đào tạo nguồn nhân lực cho DNNVV trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Công Thương: Phối hợp hỗ trợ trong liên kết sản xuất, kết nối thị trường, tăng cường xúc tiến thương mại, qua đó, hỗ trợ công tác xúc tiến thương mại cho các doanh nghiệp khởi nghiệp; đẩy mạnh xuất khẩu, thực hiện hiệu quả việc trao đổi, kết nối cung cầu hàng hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho đầu ra của các sản phẩm mới; tư vấn, hướng dẫn các quy trình, thủ tục giải quyết hồ sơ; hỗ trợ xây dựng mối liên kết giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, trong công tác hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp. Tiếp tục phối hợp thực hiện hiệu quả cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp thực hiện, đề xuất, phân bổ ngân sách cho các hoạt động Đề án trong lĩnh vực hoạt động do Sở chủ trì: Đào tạo nghề nông nghiệp và kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, hỗ trợ HTX trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn trên cơ sở đề xuất của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh. Hỗ trợ các doanh nghiệp nữ làm chủ, các hợp tác xã trên lĩnh vực nông nghiệp về khoa học, kỹ thuật, tiêu thụ sản phẩm. Lòng ghép kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

5. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh, bố trí kinh phí để thực hiện các nội dung liên quan đến đào tạo khởi sự doanh nghiệp.

6. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Hội LHPN tỉnh tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ; hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp do nữ làm chủ tạo lập, quản lý và bảo vệ tài sản trí tuệ; tư vấn hỗ trợ các doanh nghiệp nói chung, doanh nghiệp nữ làm chủ nói riêng phát triển thương hiệu, xây dựng nhãn hiệu sản phẩm hàng hóa và các chính sách về khoa học và công nghệ, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp, góp phần khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, tiềm năng sáng tạo và sức sáng tạo của phụ nữ. Lồng ghép hoạt động Đề án với Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025.

7. Sở Lao động- Thương binh và Xã hội: Phối hợp tổ chức đào tạo, giáo dục nghề nghiệp cho lao động nữ trên địa bàn tỉnh. Lồng ghép tổ chức các hoạt động bình đẳng giới hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh. Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội bố trí nguồn vốn từ Quỹ quốc gia giải quyết việc làm cho lao động nữ trong quá trình thực hiện Đề án.

8. Sở Thông tin và Truyền thông: Hướng dẫn các cơ quan truyền thông của tỉnh tuyên truyền về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về khởi nghiệp. Phối hợp hỗ trợ xây dựng các chương trình truyền thông đại chúng về hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, các hoạt động của cộng đồng khởi nghiệp, các sản phẩm, công nghệ, dịch vụ mới do phụ nữ làm ra.

9. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh: Phối hợp hỗ trợ lập dự án, thủ tục cho vay các đối tượng đúng theo quy định.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức thành viên: Trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của ngành, tham gia tổ chức triển khai các hoạt động của Đề án; lồng ghép các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong các chương trình, đề án liên quan.

11. Đề nghị Tỉnh Đoàn: Lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, tư vấn và giáo dục cho nữ thanh niên khởi nghiệp, sáng tạo, tổ chức các hoạt động phù hợp nhằm giúp nữ thanh niên có ý tưởng khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp.

12. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh: Phối hợp với Hội LHPN tỉnh tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tư vấn cho nông dân quan tâm đến phụ nữ, hỗ trợ cho phụ nữ phát triển kinh doanh, chú trọng xây dựng các mô hình, nông dân sản xuất giỏi để định hướng phát triển kinh doanh.

13. Liên minh Hợp tác xã tỉnh: Xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí, phối hợp Hội LHPN tỉnh tổ chức các cuộc tuyên truyền về Luật Hợp tác xã, tổ chức các lớp tập huấn Ban Sáng lập HTX và Ban Quản lý THT, hỗ trợ tư vấn các chính sách có liên quan, phương án sản xuất cho HTX và THT, giới thiệu thị trường bao tiêu sản phẩm.

14. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh: Phối hợp tổ chức các hoạt động nhất là ngày Doanh nhân Việt Nam. Vận động hội viên thi đua sáng tạo, nghiên cứu sản phẩm, ứng dụng sản phẩm sáng tạo để khởi nghiệp, phát triển kinh doanh. Tăng cường hợp tác kinh doanh, tham gia các tổ chức quốc tế về hỗ trợ phụ nữ sáng tạo, đổi mới, khởi nghiệp, phát triển kinh doanh và phát triển mạng lưới Hiệp hội, câu lạc bộ doanh nhân nữ.

15. UBND huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện)

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các hoạt động của kế hoạch phù hợp với chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của địa phương theo giai đoạn và từng năm. Tạo điều kiện để các cấp Hội LHPN thực hiện kế hoạch, lồng ghép với các đề án, chương trình khác đang triển khai trên địa bàn.

- Chủ động bố trí ngân sách và phân công cụ thể trách nhiệm cho phòng, ban, đơn vị có liên quan tại địa phương để thực hiện.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ 6 tháng, năm tổng hợp, báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện về Cơ quan thường trực (Hội LHPN tỉnh) trước ngày 15/12 hàng năm.

Quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ban ngành có liên quan và các địa phương kịp thời báo cáo về Cơ quan thường trực (Hội LHPN tỉnh) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ (A+B);
- ĐCT Hội LHPN VN;
- CT và các PCT/UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh (Đảng, CQ, ĐT và DNNN);
- UBND các huyện, TX, TP;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- LĐVP, Phòng: VHXX, KTTH, TH;
- Lưu: VT, tvhung.



Mai Văn Huỳnh